

Về quy hoạch lưới trạm đo mưa cơ bản

KS. ĐỖ VĂN QUYẾT

Viện Khí tượng Thủy văn

I- ĐẶT VẤN ĐỀ

Mạng lưới trạm đo mưa được xây dựng và hoạt động nhằm thu thập số liệu mưa cần thiết cho việc phát báo sy nồm, dự báo thủy văn (lũ, kiệt), nghiên cứu chế độ mưa và cung cấp cho các ngành kinh tế quốc dân và quốc phòng. Mưa là một yếu tố quan trọng lại có tính biến động lớn theo không gian và thời gian cho nên ngoài những lưới trạm khí tượng, thủy văn cơ bản có nhiệm vụ đo mưa còn phải đặt thêm một số điểm đo mưa, để bổ sung cho những vùng có biến động lớn về mưa. Mặt khác, để phục vụ rộng rãi các ngành khác nhau, còn phải thêm các trạm chuyên đề cho phù hợp với yêu cầu riêng. Do đó, lưới trạm đo mưa được phát triển thường xuyên và liên tục có sự điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn.

Qua một thời gian hoạt động, sự bất hợp lý của lưới trạm đo mưa hiện tại đã lộ rõ. Đã đến lúc phải điều chỉnh mạng lưới đó cho phù hợp với công tác nghiên cứu và với điều kiện kinh tế hiện nay. Do đó, quy hoạch lưới trạm đo mưa cơ bản năm 1991 ra đời.

II- SƠ LƯỢC QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN LƯỚI TRẠM ĐO MƯA TỪ TRƯỚC TỚI NAY

1. Từ năm 1954 trở về trước

Miền Bắc có 25 trạm khí tượng và 200 điểm đo mưa.

Miền Nam có 43 trạm khí tượng và 246 điểm đo mưa.

Nhìn chung, trạm đo mưa thường tập trung ở đồng bằng thành phố, thị xã, thị trấn. Lưới trạm thưa thớt, phân bố không đồng đều.

2. Từ năm 1954 đến 1975

Miền Bắc có khoảng 112 trạm khí tượng và 325 điểm đo mưa.

Miền Nam có hơn 43 trạm khí tượng và hơn 246 điểm đo mưa.

Số lượng trạm đo mưa được tăng lên, chất lượng số liệu tốt hơn so với giai đoạn trước.

3. Từ năm 1976 đến 1986

Toàn quốc có khoảng 1266 điểm đo mưa. Trong đó có 169 điểm bố trí tại các trạm khí tượng, 178 điểm bố trí tại các trạm thủy văn.

Theo số liệu thống kê, từ năm 1981 đến 1985 đã giải thể 123 điểm đo mưa và thành lập thêm 11 điểm. Số điểm đang hoạt động là 1154.

Trong đó, có 169 điểm đo tại trạm khí tượng, 178 điểm đo tại trạm thủy văn.

4. Từ năm 1986 đến 1990

Toàn quốc có 1065 điểm đo mưa. So với năm 1985 đã giảm đi 89 điểm.

Nhận xét chung: Lưới trạm đo mưa đã tập chung về một mối do Tổng cục KTTV quản lý. Bước đầu hợp lý hóa lưới trạm đo mưa, nhưng mật độ lưới trạm chưa đồng đều: ở vùng đồng bằng khá dày, ngược lại, ở vùng núi (nhất là ở Tây Nguyên), Đông Nam Bộ, các vùng có yêu cầu phát triển kinh tế, còn thưa thớt. Điều đáng lo ngại là lưới trạm đo mưa xuống cấp một cách nghiêm trọng; có khi có trạm nhưng không có số liệu, có khi có số liệu lại không dùng được. Nguyên nhân gây ra tình trạng trên:

- Một phần do quản lý các Đài chưa tốt
- Một phần do kinh phí quá ít, không đủ đảm bảo cho hoạt động của trạm.

Những nguyên nhân trên dẫn đến tình trạng vừa thiếu vừa thừa số liệu: thiếu là thiếu số liệu, thừa là có trạm nhưng không dùng được. Vì vậy phải xem xét lại lưới trạm đo mưa cho phù hợp với giai đoạn hiện nay.

III- NHỮNG VIỆC LÀM VỀ QUY HOẠCH LƯỚI TRẠM ĐO MƯA

- Năm 1976, sau khi thành lập Tổng cục KTTV, Viện KTTV đã thống kê toàn bộ lưới trạm đo mưa đang hoạt động.

- Năm 1981, Viện KTTV đã trình Tổng cục về quy hoạch lưới trạm đo mưa tạm thời dùng cho thời kỳ 1981-85.

- Năm 1987, Viện KTTV đã có công văn và danh sách lưới trạm đo mưa gửi các Đài để đối chiếu.

Trong các năm trên, hàng năm, theo kiến nghị của các Đài, Viện KTTV đã đề nghị Tổng cục cho thành lập thêm một số trạm mới và giải thể những trạm không cần thiết. Song có trường hợp được giải quyết kịp thời và có những trường hợp chưa giải quyết được, phải nghiên cứu thêm.

- Năm 1989, Viện KTTV đã có tờ trình Tổng cục về việc điều chỉnh lưới trạm đo mưa toàn quốc.

- Tháng VIII-1990, Viện KTTV đã được Tổng cục đồng ý cho báo cáo trước Hội đồng KHKT Tổng cục mở rộng về việc điều chỉnh lưới trạm đo mưa và đã được Hội đồng thông qua.

- Ngày 1-III-1991, Tổng cục trưởng đã ký quyết định ban hành quy hoạch lưới trạm đo mưa cơ bản toàn quốc.

IV- THỂ THỨC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH VÀ MỘT VÀI Ý KIẾN LIÊN QUAN ĐẾN BẢN QUY HOẠCH LƯỚI TRẠM ĐO MƯA

Quy hoạch lưới trạm đo mưa cơ bản ra đời là một cơ sở pháp lý của ngành để Tổng cục và các đơn vị chức năng dựa vào đó định kế hoạch hàng năm về công tác đo mưa cho các Đài trạm.

Việc thành lập trạm mới, giải thể trạm cũ theo quy hoạch được tiến hành theo sự hướng dẫn của Viện KTTV kể từ ngày 1-VI-1991 khi nó bắt đầu có hiệu lực.

Số lượng trạm đo mưa cơ bản này so với lưới trạm đo mưa trước kia giảm đi rất nhiều.

Đơn vị	Quy hoạch cũ	Quy hoạch mới
Trạm khí tượng đo	182	172
Trạm thủy văn đo	174	209
Ngoài ngành đo	806	384
Tổng số	1162	765

- Số lượng trạm cơ bản chỉ còn 765. Ngoài ra còn 397 trạm thuộc loại chuyên dùng, do địa phương quản lý: nếu thấy cần thiết thì cho hoạt động, nếu không thì Đài cho giải thể, Tổng cục không quản lý và không cấp kinh phí cho các trạm chuyên dùng.

Theo cách tính trước đây, trung bình một trạm ngoài ngành trong 1 năm được cấp kinh phí khoảng từ 65-75.000 đ, số trạm ngoài ngành đo đời ra là: $806-384 = 422$ trạm

Kinh phí đo mưa do đó giảm $422 \times 70.000 \text{ đ} = 29.540.000 \text{ đ}$ cho một năm.

Nếu số tiền đó tăng cho các trạm thì kinh phí được cấp sẽ tăng gấp đôi. Nhưng như vậy cũng chưa đủ. Tổng cục cần đầu tư thêm một khoản phụ cấp cho các trạm tùy theo khu vực và có điện báo hay không điện báo.

- Về mặt quản lý các đơn vị chức năng của Tổng cục cần phối hợp chặt chẽ hơn, tránh tình trạng đơn vị cấp tiền thì căn cứ vào đầu trạm mà không biết trạm đó có còn hoạt động không, số liệu có dùng được không. Cần có chính sách thưởng phạt thỏa đáng để khuyến khích các trạm làm ra số liệu tốt và liên tục.

- Cùng với sự phát triển của đất nước, mạng lưới đo mưa sẽ có những biến động nhỏ cho thích ứng với đòi hỏi của tình trạng thực tế - Hàng năm Viện KTTV sẽ tập hợp và xử lý kiến nghị của các Đài liên quan đến việc lập mới hoặc giải thể các trạm đo mưa để trình Tổng cục xét duyệt.